

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2024/QĐDS - ST
Ngày 04 - 9 - 2024
V/v *Tuyên bố một người là đã chết*

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần giải quyết việc dân sự:*

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông **Hà Thành Khiết** – Thẩm phán sơ cấp.
- *Thư ký phiên họp:* Bà **Đoàn Thúy Vân** – Thư ký Tòa án.
- *Dại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp:* Bà: **Trần Hồng Cẩm** – Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 về yêu cầu “*Tuyên bố một người là đã chết*” theo Quyết định mở phiên họp số 05/2024/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2024.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Nguyễn Thị T** – sinh năm 1957

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tuyên bố ông **Nguyễn T1** - sinh năm 1958 là chồng bà **Nguyễn Thị T**, nơi cư trú cuối cùng tại Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau là đã chết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định tại Điều 391 BLTTDS năm 2015.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của bà **Nguyễn Thị T**, tuyên bố ông **Nguyễn T1** là đã chết. Về lệ phí việc dân sự: Bà **T** được miễn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự sơ thẩm đã được xem xét tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp. Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nhận định:

Bà **Nguyễn Thị T** và ông **Nguyễn Thọ** c nhau vào năm 1978, nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới nhau vợ chồng bà sinh sống tại **huyện H (N là**

huyện P), tỉnh Bình Trị Thiên (Nay là tỉnh Thừa Thiên Huế). Sau đó vợ chồng vào làm ăn, sinh sống tại thị trấn S, huyện T, tỉnh Minh Hải (nay là tỉnh Cà Mau) vào năm 1986. Khi vào Sông Đ làm ăn và sinh sống, ông Nguyễn T1 làm nghề đi biển. Năm 1994 ông T1 đi làm ngư phủ cho tàu đánh bắt thủy sản do ông Huỳnh Tấn L, địa chỉ Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Minh Hải (nay là tỉnh Cà Mau) là chủ tàu. Ngày 01 tháng 12 năm 1994 tàu cá của ông Huỳnh Tấn L bị phá nước và chìm, ông T1 bị mất tích trên biển cho đến nay không có tin tức. Gia đình đã tìm ông T1 bằng nhiều cách nhưng không có kết quả và không có tin tức xác thực là ông T1 còn sống.

Sự việc chồng bà Nguyễn Thị T là ông Nguyễn T1 bị mất tích trên biển được ông Huỳnh Tấn L1 là tài công ghe của ông Huỳnh Tấn L cùng bị tai nạn với ông T1 xác nhận sự việc xảy ra lúc đó với nội dung: “Tôi Huỳnh Tấn L1 tài công ghe ông Huỳnh Tấn L – Vào năm 1994 tôi lái tàu, trong lúc đánh bắt ngoài biển thì tàu bị phá nước chìm. Tôi và nhóm ngư phủ bị trôi dạt từ 06 giờ chiều đến 02 giờ sáng mới được tàu bạn cứu giúp, nhưng vì sức yếu chú T1 đã mất tích trước khi tàu bạn cứu”.

Ngoài ra việc ông T1 mất tích trên biển cũng được UBND thị trấn S và Đồn biên phòng S xác nhận.

Nay bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tuyên bố ông Nguyễn T1, sinh năm 1958, nơi cư trú cuối cùng tại khóm A, thị trấn S, tỉnh Cà Mau là đã chết.

Xét việc yêu cầu của bà Nguyễn Thị T là có căn cứ, bởi các lý do sau:

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn T1 là vợ chồng từ tỉnh Bình Trị Thiên (Nay là tỉnh Thừa Thiên Huế) di cư đến sinh sống và làm ăn tại thị trấn S, tỉnh Minh Hải (Nay là tỉnh Cà Mau) từ năm 1986 có đăng ký thường trú tại thị trấn S.

Ông Nguyễn T1 sinh sống tại thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau với nghề ngư phủ và bị tai nạn mất tích trên vùng biển Cà Mau vào năm 1994 là có xảy ra trên thực tế và được ông Huỳnh Tấn L1 là tài công (Thuyền trưởng) cùng đi trên tàu với ông T1 khi xảy ra tai nạn xác nhận sự việc.

Việc ông Nguyễn T1 bị mất tích trên biển đã được gia đình bà Nguyễn Thị Thanh trình b với chính quyền địa phương và đã được UBND thị trấn S cùng với Đồn biên phòng S xác nhận.

Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã ra Quyết định tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đăng trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng vẫn không nhận được tin tức gì của ông Nguyễn T1. Đến thời điểm hiện tại ông T1 đã mất tích gần 30 năm liên tiếp không có tin tức xác thực là còn sống. Do đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 có căn cứ xác định là ông Nguyễn T1 đã chết. Ngày chết của ông Nguyễn T1 được xác định là ngày 02 tháng 12 năm 1996.

Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T2 là

phù hợp nên chấp nhận.

Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị T được miễn theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Các điều 149, 391, 392 và 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 71 và Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu “*Tuyên bố một người là đã chết*” của bà Nguyễn Thị T. Tuyên bố ông Nguyễn T1, sinh năm 1958 nơi cư trú cuối cùng tại Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau là đã chết vào ngày 02 tháng 12 năm 1996.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật thì quan hệ Hôn nhân và gia đình, quan hệ về tài sản và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn T1 được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông Nguyễn T1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T được miễn theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND thị trấn Sông Đốc;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Khiết

